



TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11552:2016

ISO 12821:2013

Xuất bản lần 1

**BAO BÌ THỦY TINH -
PHẦN CỎ CHAI 26 H 180 ĐỂ DẬP NẮP - CÁC KÍCH THƯỚC**

Glass packaging - 26 H 180 crown finish - Dimensions

HÀ NỘI - 2016

Lời nói đầu

TCVN 11552:2016 hoàn toàn tương đương với ISO 12821:2013.

TCVN 11552:2016 do Ban Kỹ thuật Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN/TC 63 *Dụng cụ chứa bằng thủy tinh* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Lời giới thiệu

Tiêu chuẩn này dựa trên CE.T.I.E. (International Centre for Bottling and Packaging) (Trung tâm Kỹ thuật quốc tế về Chai và Bao bì liên quan), bản dữ liệu GME 13.01 Phiên bản 1 (2007) ^[1].

Đóng gói đầy đủ đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình phân phối và bảo vệ hàng hóa. Đóng gói không đầy đủ sẽ dẫn đến hư tổn hoặc thất thoát hàng hóa bên trong.

Bao bì thủy tinh - Phần cổ chai 26 H 180 để dập nắp - Các kích thước

*Glass packaging -
26 H 180 crown finish - Dimensions*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định các kích thước đối với phần cổ (26 mm tính từ đỉnh) của chai thủy tinh đựng đồ uống. Phần cổ được thiết kế để sử dụng với nắp bằng kim loại (xem CE.T.I.E. bản dữ liệu EC 01-02 Phiên bản 1 [1]).

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

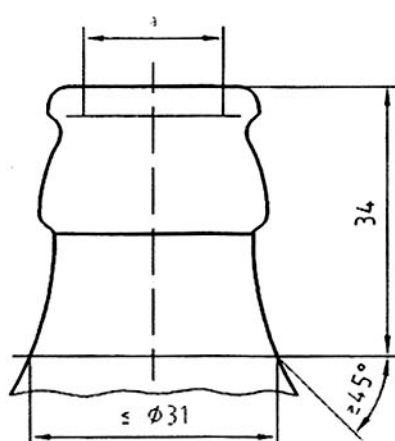
TCVN 11549 (ISO 9058), *Dụng cụ chứa bằng thủy tinh – Dung sai tiêu chuẩn đối với chai.*

3 Kích thước

Thiết kế và kích thước của phần cổ phải theo minh họa trong Hình 1, 2, 3, 4 và 5.

Các chi tiết không được qui định phải được lựa chọn tùy theo ứng dụng.

Đối với dung sai tiêu chuẩn, xem TCVN 11549 (ISO 9058).

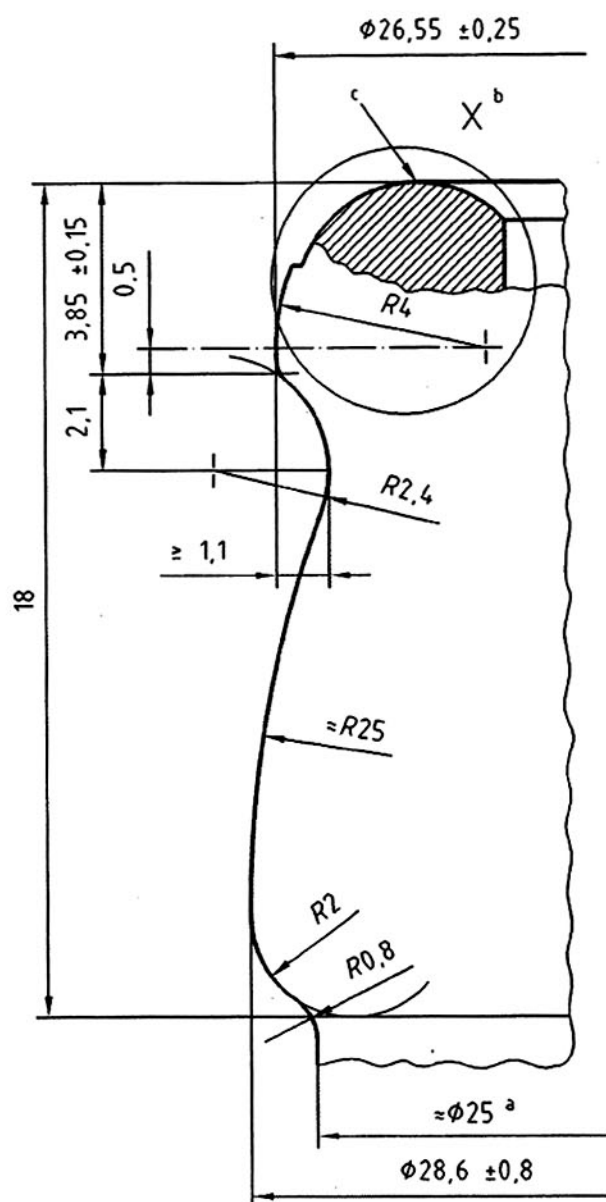
**CHÚ DẪN**

^a ϕ trong khoảng từ 16,5 mm đến 18,0 mm, được đo tại vị trí lớn nhất là 3 mm, tính từ đỉnh.

CHÚ THÍCH ϕ tối thiểu của lỗ là 15,5 mm.

Hình 1 – Kích thước vai và lỗ

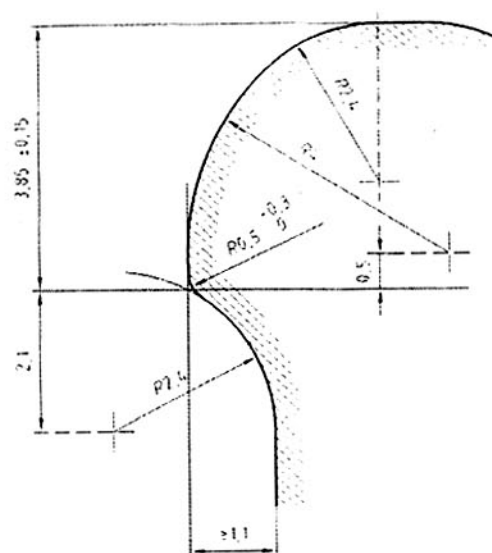
Đối với loại chai không đóng nắp lại được và khử trùng, đường kính lỗ cần kiểm tra từ 15,6 mm đến 16,6 mm, nên được đo tại vị trí cách đỉnh từ 1,5 mm đến 3,0 mm.



CHÚ DẪN

- ^a Đường kính danh định phù hợp với nhà sản xuất thủy tinh
- ^b Chi tiết X: xem Hình 4 và Hình 5
- ^c Mép trên của phần cổ.

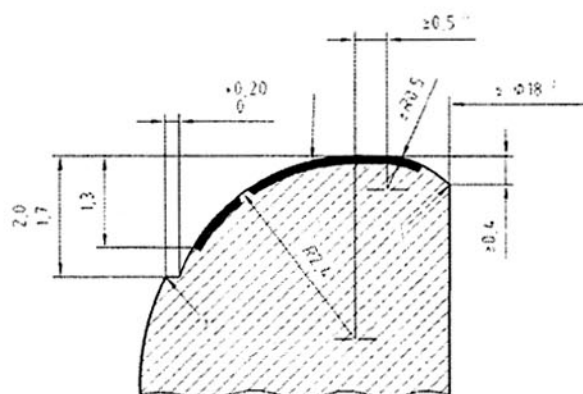
Hình 2 – Hình chiếu bên của phần cổ



CHÚ DẪN

^a Để đạt được tính năng tốt nhất, bán kính phải nằm trong khoảng từ 0,5 mm đến 0,8 mm, trừ mỗi nối khuôn đứng và phải tương đương 0,5 mm nhất có thể.

Hình 3 – Điểm “P”



CHÚ DẪN

- ^a Đường chia khuôn của phần cổ thủy tinh
- ^b Phần phẳng
- ^c Bề mặt làm kín bằng thủy tinh
- ^d Đối với chai không sử dụng lại ("dùng một lần"), đường kính này có thể lớn nhất là 18,5 mm, cần phải được thỏa thuận, thông qua nhà sản xuất chai, bởi ba bên có liên quan (nhà sản xuất chai, nhà sản xuất thủy tinh và nhà sản xuất nút li-e).

Hình 4 – Chi tiết X – Bề mặt làm kín bằng thủy tinh – Lựa chọn 1

Không được có sự tiếp xúc giữa nút chai li-e và đường chia khuôn bên trong của phần cổ (xem CE, T.I.E. bản dữ liệu EC 01-02 Phiên bản 1^[2] và EC 01-021^[3]). Bề mặt làm kín bằng thủy tinh phải nhẵn và không có khuyết tật.

Thư mục tài liệu tham khảo

- [1] C.E. T.I.E data sheet GME 13.01 Revision 2, *26 H 180 Crown finish*.¹
 - [2] C.E. T.I.E. EC 01-02 Phiên bản 1, *26 milimetres crown cork*
 - [3] C.E. T.I.E. EC 01-021, *26 milimetres crown cork: main liner profiles.*
-

¹ Nhận được từ: Centre Technique International de l'Rmbouteillage (CE. T.I.E), 112-114, rue La Boétie, 75008 Paris, France www.cetie.org, TP : 0033-1-42 652645, TF : 0033-1-40 07 03 21.